TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
**CÔNG TY**
**CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

Số: 822 /CKDK-TCKT
*V/v: Giải trình báo cáo tài chính đã được soát xét 06 tháng đầu năm 2018*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2018*

***Kính gửi***: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
**UỶ BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA**
**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;

d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của 06 tháng đầu năm 2018 (kỳ công bố) so với 06 tháng đầu năm 2017 như sau:

| MÃ | CHỈ TIÊU | 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2018 | 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 | THAY ĐỔI % GIỮA 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2018 và 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 |
|---|---|---|---|---|
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* |
| **1** | **DOANH THU HOẠT ĐỘNG** | **49,571,822,805** | **39,630,018,184** | **25%** |
| | Trong đó: | | | |
| 1.1 | Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | 1,281,230,532 | 1,900,142,504 | -33% |
| 1.2 | Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) | - | - | 0% |
| 1.3 | Lãi từ các khoản cho vay và phải thu | 19,906,392,538 | 14,675,943,244 | 36% |
| 1.4 | Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) | 295,316,500 | 1,045,176,820 | -72% |
| 1.5 | Lãi từ các công cụ phái sinh phòng ngừa rủi ro | - | - | 0% |
| 1.6 | Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán | 15,616,212,559 | 12,394,665,754 | 26% |
| 1.7 | Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán | 3,147,123 | 32,989,091 | -90% |
| 1.8 | Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán | - | - | 0% |
| 1.9 | Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán | 4,252,101,540 | 4,189,687,248 | 1% |
| 1.10 | Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính | 7,369,922,727 | 4,481,010,227 | 64% |
| 1.11 | Thu nhập hoạt động khác | 847,499,286 | 910,403,296 | -7% |
| **2** | **DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH** | **2,151,205,223** | **1,007,277,918** | **114%** |
| | Trong đó: | | | |
| 2.1 | Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện | 1,190,460 | 27,084,748 | -96% |
| 2.2 | Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định | 2,150,014,763 | 980,193,170 | 119% |
| 2.3 | Lãi bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên doanh | - | - | 0% |
| 2.4 | Doanh thu khác về đầu tư | - | - | 0% |
| **3** | **TỔNG DOANH THU** | **51,723,028,028** | **40,637,296,102** | **27%** |
| **4** | CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG | 34,293,542,454 | 16,946,914,575 | 102% |
| **5** | CHI PHÍ TÀI CHÍNH | 991,867 | 5,619,444 | -82% |
| **6** | CHI PHÍ BÁN HÀNG | - | - | 0% |
| **7** | CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN | 14,989,975,811 | 13,710,274,642 | 9% |
| **8** | **TỔNG CHI PHÍ** | **49,284,510,132** | **30,662,808,661** | **61%** |
| **9** | **Kết quả hoạt động khác** | **500** | **86,689,428** | -100% |
| **10** | **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế** | **2,438,518,396** | **10,061,176,869** | -76% |
| **11** | **Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành** | - | | |
| **12** | **Lợi nhuận Kế toán sau thuế Thu nhập doanh nghiệp** | **2,438,518,396** | **10,061,176,869** | **-76%** |
| **13** | **Lãi/(Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán** | - | **(7,500,000,000)** | **-100%** |

Lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2018 giảm 76% so với cùng kỳ năm 2017 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong 06 tháng đầu năm 2018, thị trường chứng khoán có nhiều khởi sắc, nên các hoạt động nghiệp vụ của công ty có được những kết quả khả quan. Cụ thể là: Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 36%; Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán tăng 26%; Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính tăng 64%; Doanh thu, dự thu cổ tức lãi tiền gửi không cố định tăng 119%; Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán tăng 1%. Tuy nhiên, vẫn có một số nghiệp vụ có mức doanh thu sụt giảm do đặc thù kinh doanh như: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ giảm 33%; Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) giảm 72%; Thu nhập hoạt động khác giảm 7%; Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán giảm 90%; Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện giảm 96%. Vì những hoạt động kinh doanh có doanh thu tăng so với cùng kỳ năm ngoái chiếm tỷ lệ cao và có mức tăng cao nên tổng doanh thu toàn công ty tăng 27% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong 06 tháng đầu năm 2018, do công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh do đó chi phí hoạt động tăng 102% (trong 06 tháng đầu năm 2017 công ty có thực hiện trình bày lại báo cáo theo những quy định mới có hiệu lực từ 01/01/2017 nên chi phí hoạt động công ty chứng khoán 6 tháng đầu năm 2017 thấp hơn cùng kỳ 2018) và chi phí quản lý công ty chứng khoán tăng 9%. Những nguyên nhân này dẫn đến tổng chi phí của công ty có tăng so với cùng kỳ năm ngoái là 61%.

Do doanh thu chỉ tăng 27% và chi phí tăng 61% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2018 của công ty giảm 76% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2018 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Nguyễn Xuân Hưng